|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** Số: /TTr-BTTTT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2019* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ**

**về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025, Bộ Thông tin và Truyền thông được giao nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức thống nhất theo tiêu chuẩn quốc tế phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành. Sau khi nghiên cứu, Bộ Thông tin và Truyền thông đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức (sau đây gọi tắt là Dự thảo Quyết định) và xin được báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

# I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

## 1. Căn cứ pháp lý

Ngày 07/3/2019, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025. Một trong những nhiệm vụ và giải pháp để hoàn thành các mục tiêu và chỉ tiêu theo Nghị quyết số 17/NQ-CP là xây dựng, hoàn thiện thể chế tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho việc triển khai xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử. Trong đó, Bộ Thông tin và Truyền thông được giao nhiệm vụ: “Nghiên cứu, xây dựng mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức thống nhất theo tiêu chuẩn quốc tế phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương”.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiến hành xây dựng Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức theo đúng quy định.

## 2. Đánh giá hiện trạng các quy định liên quan đến mã định danh của các cơ quan, tổ chức

Hiện nay đã có một số văn bản chính sau đây có liên quan đến quy định về mã định danh đối với các cơ quan, tổ chức. Bộ Thông tin và Truyền thông xin tổng hợp và đánh giá sự liên quan, khả năng sử dụng những mã này trong xây dựng mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức như sau:

- Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 8/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam. Đối tượng được đánh mã là địa bàn hành chính (theo địa điểm), do đó danh mục mã này không phù hợp sử dụng làm mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức;

- Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc cấp mã số cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách nhà nước, theo đó, chỉ có các đơn vị có quan hệ với ngân sách (bao gồm: đơn vị dự toán các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách; dự án đầu tư thuộc cấp ngân sách Trung ương và các cấp ngân sách tỉnh, huyện, xã), do đó danh mục mã này không phù hợp sử dụng làm mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức vì không bao phủ tất cả các cơ quan, tổ chức và khó phân nhóm, phân loại cơ quan, tổ chức;

- Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, Khoản 1, Điều 8 quy định: “Mỗi doanh nghiệp được cấp một mã số duy nhất gọi là mã số doanh nghiệp. Mã số này đồng thời là mã số đăng ký kinh doanh và mã số thuế của doanh nghiệp”. Theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Điều 30, mã số doanh nghiệp là dãy số được tạo bởi Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, được cấp cho doanh nghiệp khi thành lập và được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Mỗi doanh nghiệp có một mã số duy nhất và không được sử dụng lại để cấp cho doanh nghiệp khác. Trình tự thực hiện cấp mã số doanh nghiệp tự động được thực hiện theo Điều 2 Thông tư số 127/2015/TT-BTC ngày 21/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc cấp mã số doanh nghiệp thành lập mới và phân công cơ quan thuế quản lý đối với doanh nghiệp. Chi tiết mã số doanh nghiệp được quy định tại Điều 8 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế. Như vậy, mã số doanh nghiệp và mã số thuế đã được hợp nhất. Theo các quy định nêu trên thì mỗi doanh nghiệp sẽ có một mã số duy nhất, vì vậy, có thể sử dụng mã số doanh nghiệp là mã định danh điện tử của doanh nghiệp;

- Đối với các hợp tác xã, Mã số hợp tác xã được quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã, trong đó có quy định, Mỗi hợp tác xã được cấp một mã số duy nhất gồm 10 chữ số, gọi là mã số hợp tác xã. Mã số này đồng thời là mã số thuế của hợp tác xã. Như vậy, tương tự như mã số doanh nghiệp, mã số hợp tác xã cũng được hợp nhất với mã số thuế của hợp tác xã và là duy nhất, vì vậy, có thể sử dụng mã đăng ký hợp tác xã là mã định danh điện tử của hợp tác xã;

- Đối với hộ kinh doanh, Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp, trong đó có quy định về mã số đăng ký hộ kinh doanh. Theo cấu trúc mã số hộ kinh doanh đã được quy định thì mỗi hộ kinh doanh sẽ có mã số đăng ký hộ kinh doanh không bị trùng lặp với hộ kinh doanh khác. Vì vậy, mã số đăng ký hộ kinh doanh có thể sử dụng là mã định danh điện tử của hộ kinh doanh;

- Thông tư số 10/2016/TT-BTTTT ngày 01/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành” (gọi tắt là QCVN 102:2016/BTTTT), trong đó quy định về cấu trúc mã định danh mỗi cơ quan, đơn vị tham gia trao đổi văn bản điện tử sẽ được cấp một mã định danh ở dạng V1V2V3.Z1Z2.Y1Y2.MX1X2. Triển khai Thông tư số 10/2016/TT-BTTTT từ năm 2016, Bộ Thông tin và Truyền thông đã hướng dẫn cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan khác như các cơ quan Đảng, Viện kiểm sát nhân dân và một số tổ chức khác đánh mã định danh điện tử để tham gia trao đổi văn bản điện tử. Tính đến nay, đã có khoảng 74.000 cơ quan, đơn vị đã được cấp mã định danh cơ quan, đơn vị để tham gia trao đổi văn bản điện tử theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông (nếu chỉ tính riêng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì 100% các cơ quan đã ban hành mã định danh tối đa 4 cấp). Toàn bộ mã định danh của các cơ quan, đơn vị đã được Bộ Thông tin và Truyền thông đưa vào Hệ thống thông tin quản lý Danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử của Việt Nam để quản lý, chia sẻ cho các hệ thống của các Bộ, ngành, địa phương có nhu cầu sử dụng, đồng thời công khai các mã định danh này cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng. Hiện nay, danh mục mã này đang được các cơ quan nhà nước sử dụng để thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước (tại Điểm a, Khoản 2, Điều 10 quy định Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của các bộ, ngành, địa phương phải thể hiện thông tin về Mã định danh của cơ quan, tổ chức) và thực hiện Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Chính vì vậy, danh mục mã định danh cơ quan, đơn vị tham gia trao đổi văn bản điện tử quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BTTTT có thể sử dụng trong xây dựng mã định danh điện tử cho đối tượng là các cơ quan nhà nước.

Như vậy, đến thời điểm hiện tại chưa có quy định quản lý thống nhất về bộ mã định danh điện tử của cơ quan, tổ chức nói chung phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương, tuy nhiên có thể sử dụng một số mã có liên quan như phân tích ở trên trong quá trình xây dựng mã định danh điện tử của cơ quan, tổ chức.

## 3. Nghiên cứu tiêu chuẩn quốc tế

Hiện nay, ở Việt Nam có Tiêu chuẩn TCVN 7820 là Tiêu chuẩn quốc gia Việt Nam tương đương với Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 6523 Công nghệ thông tin - Cấu trúc định danh cho tổ chức và các bộ phận của tổ chức, gồm có 2 phần: Phần 1 - Định danh các lược đồ định danh của tổ chức và Phần 2 - Đăng ký các lược đồ định danh của tổ chức. Nội dung cơ bản của tiêu chuẩn như sau:

- Các thành phần của cấu trúc mã định danh điện tử tổ chức gồm có:

 + Một mã ký hiệu mã quốc tế (ICD), là mã duy nhất xác định đơn vị phát hành mã định danh trong tổ chức, tối đa 4 ký tự số;

 + Một mã định danh tổ chức, tối đa 35 ký tự;

 + (tùy chọn) một mã định danh bộ phận tổ chức, tối đa 35 ký tự;

 + (tùy chọn) chỉ dẫn nguồn, 1 ký tự số, xác định đơn vị cấp mã định danh bộ phận tổ chức.

- Việc đăng ký mã ICD và lược đồ định danh của tổ chức: Quy trình, thủ tục và biểu mẫu đăng ký mã ICD với cơ quan có thẩm quyền do tổ chức ISO chỉ định.

Theo ISO/IEC 6523, mã ICD sẽ do một tổ chức có trách nhiệm quản lý, những tổ chức có nhu cầu liên thông, kết nối hệ thống sẽ xây dựng các lược đồ định danh mã định danh của mình, và đăng ký với tổ chức phát hành mã ICD để được cấp mã ICD duy nhất. Cấu trúc mã định danh đơn vị tại tổ chức sẽ do tổ chức đó tự đề xuất và đăng ký, chỉ cần tuân thủ độ dài tối đa của mã (35 ký tự) theo quy định.

Như vậy, nếu áp dụng ISO/IEC 6523 (TCVN 7820) để quy định về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức sẽ phù hợp với tình hình thực tế tại Việt Nam (có nhiều danh mục mã định danh có thể sử dụng là mã định danh điện tử cho một số loại hình cơ quan, tổ chức như đã đánh giá tại Mục 2 Phần này).

**II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường kết nối, liên thông hệ thống, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương nhằm phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số.

2. Bảo đảm xây dựng bộ mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức thống nhất theo tiêu chuẩn quốc tế phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương.

3. Dữ liệu về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức phải được thu thập, lưu trữ và chia sẻ cho các hệ thống khác phục vụ định danh, tham chiếu, kết nối hệ thống.

# III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiến hành nghiên cứu, xây dựng Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức.

Ngày 13/5/2019, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có Công văn số 1477/BTTTT-THH xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và một số hiệp hội, doanh nghiệp (xin ý kiến lần 1).

Hết thời hạn đóng góp ý kiến, Bộ Thông tin và Truyền thông đã nhận được ý kiến góp ý của 16 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 43 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Tiếp thu các ý kiến góp ý, Bộ Thông tin và Truyền thông đã hoàn chỉnh hồ sơ Dự thảo Quyết định và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành (Tờ trình số 20/TTr-BTTTT ngày 24/6/2019 về việc xây dựng và ban hành Quyết định ban hành hướng dẫn mã định danh điện tử cơ quan, tổ chức).

3. Sau đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đã có ý kiến chỉ đạo Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan để hoàn thiện (theo Công văn số 7490/VPCP-KSTT ngày 22/8/2019 của Văn phòng Chính phủ Về việc thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam). Do đó, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiếp tục xin ý kiến đối với Dự thảo Quyết định (các Công văn số 3048/BTTTT-THH và 3049/BTTTT-THH ngày 10/9/2019 để xin ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh. thành phố trực thuộc Trung ương và một số hiệp hội, doanh nghiệp); đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ (ngày 11/9/2019) và Cổng thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông (ngày 11/9/2019) để xin ý kiến rộng rãi theo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

4. Đến hết thời hạn xin ý kiến, Bộ Thông tin và Truyền thông nhận được ý kiến góp ý của 18 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; 38 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương; 6 hiệp hội và doanh nghiệp và một số bộ, tỉnh thống nhất với nội dung Dự thảo Quyết định nên không có công văn trả lời.

Tiếp thu các ý kiến góp ý, Bộ Thông tin và Truyền thông đã chỉnh lý, hoàn thiện Dự thảo. Ngày...…….. Bộ Thông tin và Truyền thông đã gửi Dự thảo Văn bản sang Bộ Tư pháp để thẩm định theo quy định.

 *(tiếp tục cập nhật nội dung sau khi có ý kiến thẩm định)*

# IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

## 1. Tên gọi của Quyết định

Căn cứ nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 17/NQ-CP là: “Nghiên cứu, xây dựng mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức thống nhất theo tiêu chuẩn quốc tế phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương” và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và theo ý kiến góp ý của một số bộ, tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức.

## 2. Bố cục và các nội dung cơ bản của Dự thảo Quyết định

Dự thảo Quyết định gồm có 2 Chương, 9 Điều và các Phụ lục kèm theo, cụ thể:

a) Chương I - Quy định chung (gồm 03 Điều):

- Điều 1 - Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức để phục vụ kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu;

- Điều 2 - Đối tượng áp dụng. Đối tượng áp dụng gồm: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc; Cơ quan các cấp của Đảng, Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Hội đồng nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế có hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương; các cơ quan, tổ chức khác khi có nhu cầu kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương.

- Điều 3 - Giải thích cách hiểu các từ ngữ trong Quyết định.

b) Chương II - Quy định cụ thể gồm (06 Điều):

- Điều 4 - Cấu trúc định danh điện tử cơ quan, tổ chức. Cấu trúc định danh điện tử cơ quan, tổ chức gồm hai thành phần: Mã xác định cấu trúc và Mã định danh điện tử của một cơ quan, tổ chức trong một lược đồ định danh;

- Điều 5 - Cấu trúc mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức trong lược đồ định danh. Điều này quy định cụ thể về mã định danh điện tử của:

+ Các bộ, ngành, địa phương và các đơn vị thuộc, trực thuộc; cơ quan các cấp của: Đảng, Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Hội đồng nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân; các tổ chức: chính trị - xã hội, xã hội, xã hội - nghề nghiệp cấp Trung ương;

+ Doanh nghiệp và các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp;

+ Hợp tác xã và các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã;

+ Hộ kinh doanh;

+ Các cơ quan, tổ chức khác;

- Điều 6 - Xây dựng lược đồ định danh của cơ quan, tổ chức. Điều này quy định về lược đồ định danh của các cơ quan, tổ chức có mã định danh điện tử quy định tại Điều 5; việc xây dựng lược đồ định danh và các thông tin cơ bản cần phải có khi xây dựng lược đồ định danh;

- Điều 7 - Liên kết giá trị mã xác định cấu trúc và mã định danh của cơ quan, tổ chức. Quy định việc truyền mã xác định cấu trúc khi trao đổi giữa các hệ thống;

- Điều 8 - Thu thập, lưu trữ và chia sẻ mã định danh cơ quan, tổ chức. Điều này quy định việc thu thập, lưu trữ, quản lý, chia sẻ và cập nhật các lược đồ định danh và giá trị mã xác định cấu trúc;

- Điều 9 - Điều khoản thi hành. Điều này quy định về hiệu lực của văn bản, trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương, các cá nhân, tổ chức và của Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc triển khai, thực hiện Quyết định.

# V. TÍNH TƯƠNG THÍCH VỚI ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN MÀ CHXHCN VIỆT NAM LÀ THÀNH VIÊN VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC BAN HÀNH

## 1. Tính tương thích với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên

Nội dung của Dự thảo Quyết định không có quy định nào vi phạm, cản trở việc thi hành các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

**2. Các điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Quyết định**

a) Tổ chức phổ biến các quy định của Quyết định ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định tới các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp và cơ quan, tổ chức có liên quan để chuẩn bị sẵn sàng cho việc triển khai áp dụng văn bản;

b) Các Bộ, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với Bộ Thông tin và Truyền thông trong quá trình triển khai các quy định của Quyết định;

c) Bám sát việc triển khai thực tế các quy định của Quyết định; tổ chức
tiếp nhận phản hồi từ các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp và cơ quan,
tổ chức có liên quan; giải đáp kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong việc
triển khai thực hiện các quy định của Quyết định;

d) Kiểm tra, giám sát việc thi hành Quyết định.

# VI. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

# *(sẽ cập nhật sau khi có ý kiến thẩm định)*

# VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Dự thảo Quyết định đã được xây dựng trên cơ sở nghiên cứu hiện trạng trong nước và nghiên cứu tiêu chuẩn quốc tế. Quá trình soạn thảo đã được lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và một số tổ chức khác. Các ý kiến góp ý đã được giải trình, tiếp thu cụ thể. Việc ban hành Quyết định này là cần thiết để thống nhất về cấu trúc mã định danh điện tử cơ quan, tổ chức theo tiêu chuẩn quốc tế phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương phục vụ phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số.

Bộ Thông tin và Truyền thông kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Quyết định./.

*Hồ sơ gửi kèm theo:*

*- Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức;*

*- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương;*

*- Báo cáo đánh giá tác động của văn bản;*

*- Tổng kết khảo sát, đánh giá thực trạng, nghiên cứu thông tư, tư liệu.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Bộ trưởng (để báo cáo);- Thứ trưởng Nguyễn Thành Hưng;- Văn phòng Chính phủ;- Lưu: VT, THH*.* | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Thành Hưng** |